**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH   
LĨNH VỰC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** | **TRANG** |
| 01 | Thủ tục thẩm định thành lập thôn mới, tổ dân phố mới | 1 |

**THỦ TỤC THẨM ĐỊNH THÀNH LẬP THÔN MỚI[[1]](#footnote-1), TỔ DÂN PHỐ MỚI[[2]](#footnote-2)**

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương thành lập thôn mới, tổ dân phố mới; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.

Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến của toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập thôn mới, tổ dân phố mới về Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới; tổng hợp các ý kiến và lập thành biên bản lấy ý kiến về Đề án.

Bước 3: Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới nếu được trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập thôn mới, tổ dân phố mới tán thành thì Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ (kèm theo biên bản lấy ý kiến) trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua tại kỳ họp gần nhất. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Bước 4: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyến đến, Ủy ban nhân dân cấp huyện có Tờ trình (kèm hồ sơ thành lập thôn mới, tổ dân phố mới của Ủy ban nhân dân cấp xã) gửi đến Sở Nội vụ để thẩm định trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Bước 5: Sở Nội vụ nghiên cứu, thẩm định hồ sơ, đề án, thực hiện quy trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan; tổng hợp các ý kiến góp ý đề nghị bổ sung thêm hồ sơ theo ý kiến góp ý (nếu có).

Bước 6: Căn cứ vào hồ sơ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện và kết quả thẩm định của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.

Bước 7: Sau khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.

**2. Cách thức thực hiện**

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích (Hồ sơ phải có xác nhận văn bản đến của cơ quan có thẩm quyền, nếu gửi qua đường bưu điện thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).

**3. Thành phần hồ sơ**

a) Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã về thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.

b) Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới. Nội dung chủ yếu của Đề án gồm:

- Sự cần thiết thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.

- Tên gọi của thôn mới, tổ dân phố mới.

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn mới, tổ dân phố mới (có sơ đồ thể hiện vị trí địa lý).

- Dân số (số hộ gia đình, số nhân khẩu) của thôn mới, tổ dân phố mới.

- Diện tích tự nhiên của thôn mới, tổ dân phố mới (đối với ấp phải chi tiết số liệu về diện tích đất ở, đất sản xuất), đơn vị tính là hecta.

- Các điều kiện khác quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 04/2012/TT-BNV.

- Đề xuất, kiến nghị.

c) Tổng hợp kết quả lấy ý kiến và biên bản lấy ý kiến của toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập thôn mới, tổ dân phố mới về Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.

d) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã về việc thông qua Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.

**4. Thời hạn giải quyết**

Thời hạn thẩm định của Sở Nội vụ không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình và hồ sơ đầy đủ, hợp pháp của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**

- Thôn (thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc,...).

- Tổ dân phố (tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu,...).

**6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**

- Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Sở Nội vụ (thẩm định).

**7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**

Văn bản thẩm định.

**8. Phí, lệ phí**

Không có.

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

Không có.

**10. Điều kiện thành lập thôn mới, tổ dân phố mới**

1. Trong trường hợp do khó khăn trong công tác quản lý của chính quyền cấp xã, tổ chức hoạt động của thôn, tổ dân phố yêu cầu phải thành lập thôn mới, tổ dân phố mới thì việc thành lập thôn mới, tổ dân phố mới phải đạt các điều kiện sau:

a) Quy mô số hộ gia đình

- Đối với thôn ở xã:

+ Thôn ở xã có từ 350 hộ gia đình trở lên.

+ Thôn ở xã đảo có từ 100 hộ gia đình trở lên.

- Đối với tổ dân phố ở phường, thị trấn:

+ Tổ dân phố ở phường, thị trấn có từ 400 hộ gia đình trở lên.

+ Tổ dân phố ở phường, thị trấn đảo có từ 150 hộ gia đình trở lên.

b) Các điều kiện khác

Có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định cuộc sống của người dân.

2. Các trường hợp đặc thù theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV.

**11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

- Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

1. Thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc,... (gọi chung là thôn) [↑](#footnote-ref-1)
2. Tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu,... (gọi chung là tổ dân phố) [↑](#footnote-ref-2)